

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2020/HS - ST
Ngày: 18-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Xuân Hợp

Ông Phạm Phúc Ân

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2020/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn P, sinh năm 1972 tại N, H; Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn K, xã H, huyện N, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy H(đã chết) và bà Phạm Thị L; có vợ: Nguyễn Thị L; Bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 06/QĐ-TA ngày 08/11/2017 của TAND huyện N, quyết định thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng. Ngày 22/5/2019 P chấp hành xong quyết định.

Nhân thân:

- Bản án số 41 ngày 28/11/2003 của TAND huyện C (nay là thành phố C) xử phạt P 06 tháng tù về tội đánh bạc (Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 1.700.000 đồng).

- Bản án số 13 ngày 27/5/2005 của TAND huyện N xử phạt Phương 10 tháng tù về tội đánh bạc (Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 2.687.500 đồng).

- Ngày 11/10/2003, bị Công an huyện N, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền;

- Ngày 25/11/2006, bị Công an huyện N, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền;

- Ngày 01/3/2017, bị Công an huyện N, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền;

Bị can bị tạm giữ từ ngày 11/6/2020, đến ngày 13/6/2020 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

* Người làm chứng:

Chị Vũ Thị N, sinh năm 1977

Địa chỉ: Khu dân cư số 4, phường P, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 11/6/2020, Phạm Văn P (là đối tượng nghiện ma túy) đi xe buýt từ nhà đến khu vực ngã sáu thành phố H, tỉnh H gặp một người đàn ông không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ hỏi mua 01 gói ma túy với giá 270.000 đồng để về sử dụng cho bản thân. Sau khi mua xong, P cất gói ma túy vào trong túi quần đằng trước bên trái đang mặc rồi đi xe buýt về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, P đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết từ nhà đi đến khu vực phường P, thành phố C chơi. Khi đi đến đoạn đường liên khu thuộc khu dân cư số 6, phường P, P xuống xe, đi bộ đến gần cổng Trạm y tế phường P thì nhìn thấy có lực lượng Công an, P sợ bị phát hiện nên lấy số ma túy ở trong túi quần rút xuống mặt đường ngay dưới chân thì bị lực lượng Công an phường P, thành phố C phát hiện bắt quả tang, thu giữ: Tại vị trí mặt đất dưới chân Phương đang đứng 01 túi ni lông màu trắng, viền khóa màu xanh, kích thước (1,7x02) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 268/KLGD-PC09 ngày 14/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh H kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì thu giữ của Phạm Văn P gửi đến giám định khối lượng là 0,399 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKS-CL ngày 24/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H đã truy tố bị cáo Phạm Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo 16 tháng đến 19 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/6/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 0,339 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo P phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Văn P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 25 phút, ngày 11/6/2020 tại rìa đường liên khu thuộc khu dân cư số 6, phường P, thành phố C, tỉnh H, Phạm Văn P có hành vi cất giấu trái phép 0,399 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường P, thành phố C, tỉnh H phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng nên đủ căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng

lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý trực tiếp mua ma túy về cất giữ bất hợp pháp để sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tội phạm gia tăng, tiếp tay cho kẻ mua bán ma túy bất hợp pháp và làm mất trật tự, an toàn xã hội.

Khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ sau: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Về nhân thân: Bị cáo P có nhân thân xấu, nhiều lần thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, nhiều lần phải đi chấp hành án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để rèn luyện bị cáo trở thành người có ích, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung : Xét bị cáo là người nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng không bán lại nhằm mục đích kiếm lời, không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố C đã thu giữ số ma túy hoàn lại sau giám định là 0,339 gam Methamphetamine là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Trong vụ án, P khai mua ma túy của người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ, qua điều tra chưa xác định được người đàn ông này là ai, cơ quan điều tra tách ra để xác minh, làm rõ và xử lý sau

[7] Về án phí: Bị cáo P bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11-6-2020.

Hình phạt bổ sung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 0,339 gam Methamphetamine được gói bằng giấy màu trắng bên ngoài là túi ni lông màu trắng đựng trong 01 phong bì niêm phong bởi 03 dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Hải Dương và các chữ ký niêm phong mẫu, bên ngoài phong bì ghi “số:268/KLGD-PC09 cơ quan CSĐT-CATP C tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số 1350 ngày 12/6/2020”.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố C và Chi cục THADS thành phố C ngày 24/8/2020).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố C;
- VKSND tỉnh H;
- Công an thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Thu Hương